

Bản án số: **102 /2025/HSST**
Ngày: 23 - 09 – 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.

*Các Hội thẩm nhân dân*1/ Bà Lê Thị Thanh Dung.

2/ Ông Trần Trọng Thái.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Doãn Đình Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 09 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2025/TLST–HS ngày 21 ngày 08 năm 2025 đối với bị cáo:

NGÔ PHÚC V, giới tính: nam; sinh năm 2005 tại Bình Dương; Nơi thường trú: ấp V, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: không rõ; Con bà: Ngô Thị Thanh H; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án Không; Tiền sự: Ngày 14/6/2023, bị TAND Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng. Ngày 26/6/2024, chấp hành xong tại Cơ sở cai nghiện ma túy P.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/03/2025 (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Lê Công T, sinh năm 2000 (vắng mặt);

2. Lê Hải K, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Cùng trú tại: 1 Ấ, phường R, Quận H (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 00 phút ngày 17/02/2025, Công an P1, quận B (nay là Công an phường T), Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận giải quyết vụ việc cãi nhau giữa Ngô Phúc V và 01 tài xế xe công nghệ tại sảnh Tòa nhà L Vinhomes C tại địa chỉ G Đ, Phường B, quận B. Công an phường tới ghi nhận sự việc và đề nghị V xuất trình

CCCD nhưng V không xuất trình được nên mời V về trụ sở làm việc. Tại đây, phát hiện trong túi quần của V có 01 gói nylon chứa ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại căn hộ L Vinhomes C thì phát hiện và thu giữ bên trong ba lô của V có 01 ống thủy tinh bên trong có chứa ma túy. Xét nghiệm ma túy trong cơ thể V cho kết quả âm tính.

Bản kết luận giám định số 2889/KL – KTTHS ngày 26/02/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ được trong người của V là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2184g, loại Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 3036/KL – KTTHS ngày 27/02/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ được trong ống thủy tinh bên trong căn hộ của V là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,08674g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Phúc V khai nhận: V làm nghề massage. Khoảng 20 giờ ngày 14/2/2025, V đến Tòa nhà L Vinhomes C tại địa chỉ G Đ, Phường B, quận B (V không nhớ rõ là căn hộ nào) theo yêu cầu của khách, sau đó khách đưa V lên phòng để massage cho khách và được khách trả công 500.000 đồng. Trong lúc massage thì V có xin khách ngủ lại qua đêm tại căn hộ và khách đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khách có việc nên rời đi khỏi căn hộ. Lúc này V sử dụng ứng dụng Zalo để liên hệ đặt mua ma túy từ đối tượng không rõ lai lịch. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì người bán ma túy đến sảnh giao ma túy cho V và V đưa 500.000 đồng để thanh toán tiền mua ma túy. Lúc này V chưa sử dụng ma túy do mệt và sợ bị phát hiện.

Ngày 15/02/2025, thông qua ứng dụng mạng xã hội Ringer, V có quen biết Lê Thanh T1 làm sales bất động sản và V có đặt thuê căn hộ từ T1. Do sợ lộ thông tin nên V lấy hình ảnh căn cước của anh Lê Công T để đặt thuê phòng. Vào khoảng 11 giờ cùng ngày, T1 liên hệ với Bùi Lê T2 qua ứng dụng Zalo nói về việc có khách thuê căn hộ từ ngày 15/2/2025 đến 18/2/2025 với giá 1.300.000 đồng/ngày nên T2 đã giao thẻ và mật khẩu căn hộ L6 Vinhomes Central Park cho T1. Căn hộ này thuộc quyền sở hữu của ông Lâm Ngọc H1. Ông H1 cho Bùi Lê T2 thuê lại với giá 20.000.000 đồng/tháng. T2 thuê lại mục đích kinh doanh cho thuê dịch vụ kiếm lời. Khoảng 12 giờ khi T1 lên căn hộ để thu tiền và lấy thông tin người thuê thì V và T1 gặp nhau tại sảnh L1 của căn hộ chung, sau đó T1 dẫn V lên căn hộ L. Tại căn hộ, V nói sẽ chuyển tiền trực tiếp cho chủ nhà. Trong lúc T1 ngồi đợi V chuyển tiền, V lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy V chuẩn bị từ trước, nấu ma túy đá và mời T1 sử dụng nhằm mục đích để T1 say ma túy thì trộm đồ lót của T1. Trong quá trình T1 sử dụng ma túy thì V có quan hệ tình dục bằng miệng với T1 02 lần. Ngoài ra, V còn giả vờ sử dụng ma túy với T1 nhưng thực chất V không hút vào. Việc sử dụng ma túy và việc quan hệ tình dục này T1 không phải trả chi phí nào khác. Sau khi sử dụng ma túy xong thì T1 ra về.

Đến 00 giờ ngày 17/02/2025, V thuê taxi nhưng do không có tiền thanh toán nên xảy ra cự cãi tại khu C khiến bảo vệ mời làm việc và trình báo công an phường như nội dung nêu trên.

Cơ quan Công an triệu tập Lê Thanh T1 lên làm việc, T1 thừa nhận việc sử dụng ma túy vào ngày 15/02/2025 như lời khai của V. Ngoài ra, T1 còn thừa nhận việc sử dụng ma túy tại căn hộ P– 22.02 của Tòa nhà V cụ thể như sau:

Căn hộ P1 – 22.02 Tòa nhà V1 do Hồ Hiếu H2 đứng tên ký Hợp đồng thuê nhà với chủ căn hộ với số tiền hàng tháng là 26.000.000 đồng, trong đó H2 và Nguyễn Thị Kim T3 ở một phòng trả 10.000.000 đồng; T1 và Hoàng Thăng T4 ở một phòng trả 8.500.000 đồng; Lê Anh Q ở một phòng trả 7.500.000 đồng.

Ngày 14/2/2025, Đỗ Công H3 và Nguyễn Thị Thanh T5 là bạn T1 đến chơi, mọi người ăn nhậu cùng nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì T4 và T3 say nên đi về phòng ngủ trước, còn T1, H3, T5 và Q cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng của Q. Ma túy là do T1 mua của Đặng Thị Quốc T6. T1 đã mua của T6 02 lần, lần 1 vào ngày 05/01/2025, T1 mua 3.400.000 đồng tiền ma túy bao gồm nửa hộp 5 ma túy loại Ketamin và 03 viên thuốc lắc bằng hình thức chuyển khoản. Lần 2 vào ngày 14/02/2025, T1 mua 4.200.000 đồng tiền ma túy bao gồm 02 chাম ma túy loại Ketamine và 06 viên thuốc lắc bằng hình thức đưa tiền mặt. Cả 02 lần đều giao ma túy tại ngã 3 đường V và đường T. Lần 02 mua thì T1 góp 2.200.000 đồng, còn Q góp 2.000.000 đồng. Sau khi vào phòng của Q, T1 là người lấy ma túy, đĩa, ống hút và nấu lên sẵn để trên bàn tự kê. Còn thuốc lắc để trên bàn ai sử dụng thì sử dụng nửa viên. Trong lúc sử dụng ma túy thì có sử dụng loa, đèn, trong đó loa là của Q kết nối với điện thoại của Q để mở nhạc, còn đèn là của T1 và T1 là người mở đèn. Lần sử dụng ma túy này cả nhóm sử dụng hết 3,5 viên ma túy tổng hợp và 01 chাম Ketamine. Số ma túy chưa sử dụng hết, T1 cất giữ.

Đến khoảng 20 giờ 30 ngày 18/02/2025, cả nhóm lại tiếp tục qua nhậu tại căn hộ P – 22.02 Vinhomes C gồm T1, H3, T5, Q, T4 và T3. Khoảng 22 giờ 15 thì T4 và T3 về phòng ngủ trước. T5 là người kêu T1 lấy phần ma túy còn lại ra sử dụng. T1 đi lấy đĩa, ống hút, mở nhạc thông qua điện thoại của Q kết nối với loa và mở đèn của T1. H3 là người nấu ma túy Ketamine để sẵn trên bàn ai sử dụng thì tự kê và thuốc lắc trên bàn ai sử dụng thì lấy mỗi người sử dụng nửa viên/lần. Lần này cả nhóm sử dụng hết 2,5 viên ma túy tổng hợp và 01 chাম Ketamine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thanh T1 tại căn hộ P – 22.02 V2 phát hiện thu giữ 01 đèn, 01 loa nhãn hiệu JBL cùng 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 02 gói nylon đã qua sử dụng và 01 hộp quẹt (kết luận giám số 3037/KL – KTHS ngày 27/02/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận: “Tìm thấy ma túy loại Ketamine ở dạng vết nhưng không xác định được khối lượng”).

Kết quả xét nghiệm chất ma túy thì Hoàng Thăng T4 âm tính với ma túy, Lê Thanh T1 dương tính với ma túy MDMA, KET, MET.

Vật chứng thu giữ: ma túy, quần áo, điện thoại di động của Lê Hải K

Tại bản cáo trạng số 38/CT – VKS ngày 19 tháng 08 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Phúc V về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm 06 tháng đến 03 năm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng cộng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho Lê Công T 01 điện thoại di động hiệu Oppo 9 và tiêu hủy số ma túy cũng như bộ quần áo thu giữ của bị cáo.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với Kết luận giám định số 2889 ngày 26/02/2025 và 3036 ngày 27/2/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H, cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được Cơ quan điều tra công an quận quận B (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Ngô Phúc V có hành vi mua ma túy loại Methamphetamine của đối tượng không rõ nhân thân, sau khi được Lê Thanh T1 đưa lên căn hộ cho thuê nhận phòng, bị cáo đã lấy ma túy và bộ D1 sử dụng ma túy chuẩn bị sẵn từ trước, nấu ma túy đá và cho T1 sử dụng nhằm mục đích để T1 say ma túy thì trộm đồ lót của T1. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, đối với hành vi mua ma túy nhằm mục đích cất giữ đến khi có nhu cầu thì sử dụng với khối lượng ma túy thu giữ trong người 0,2184g loại Methamphetamine và tại nơi ở của bị cáo 0,0867g loại Methamphetamine, tổng cộng là 0,3051g loại Methamphetamine thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo phạm 02 tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là người nghiện ma túy đã có 01 tiền sự do ngày 14/6/2023, bị TAND Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, chấp hành xong ngày 26/6/2024. Bị cáo mới đi cai nghiện về, nhận thức được việc sử dụng ma túy, tàng trữ, tổ chức sử dụng ma

túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng không tu sửa bản thân, vẫn bất chấp phạm tội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc mới đủ răn đe và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ là những vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.
- Đối với bộ quần áo gồm 01 quần kaki và 01 áo vải ngắn tay thu giữ của bị cáo là những vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.
- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím thu giữ từ Lê Hải K. Xét, nguồn gốc chiếc điện thoại này là của Lê Công T (em họ của K) để quên tại phòng trọ trên đường A, phường A, Quận H khi ở chung phòng trọ với K. Sau đó K cho bị cáo V mượn để sử dụng, không biết V sử dụng hình ảnh căn cước công dân của T còn lưu giữ trong máy để gửi cho Lê Thanh T1 đặt thuê phòng. Kỳ cho V mượn từ đầu tháng 01/2025 đến ngày 16/2/2025 thì V chủ động trả lại cho K. Do đó, cần phải trả lại chiếc điện thoại này cho ông Lê Công T.

[9]. Đối với dấu hiệu hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Lê Thanh T1 cùng với Lê Anh Q, Đỗ Công H3 và Nguyễn Thị Thanh T5 tại Căn hộ P Vinhomes C Đ, Phường B, quận B vào các ngày 14/2/2025 và 18/2/2025. Do các đối tượng Lê Anh Q, Đỗ Công H3 và Nguyễn Thị Thanh T5 đã bỏ đi khỏi địa phương chưa thể triệu tập ghi lời khai, chỉ có lời khai nhận duy nhất của Lê Thanh T1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã có Quyết định số E3304 ngày 25/7/2025 tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự phát hiện ngày 17/2/2025 tại Phường B, quận B (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 87/QĐ-ĐTTH ngày 28/2/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B để tiếp tục làm rõ dấu hiệu hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” do Lê Thanh T1 cùng đồng phạm thực hiện, kèm các vật chứng có liên quan và Quyết định truy tìm đối với Q, H3 và T5 để tiếp tục điều tra làm rõ. Khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng Đặng Thị Quốc T6 là người bán ma túy cho Lê Thanh T1 sử dụng hiện đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H khởi tố bắt tạm giam về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc T6 bán ma túy cho T1 để xử lý chung trong vụ án của Đặng Thị Quốc T6.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Phúc V 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 (Ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 05 (Năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: 03/03/2024.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong ký hiệu “Vụ 1159/25 có chữ ký ghi tên Đại úy Bùi Công D, Trần Việt K1, Trần Ngọc Đ, Chu Ngọc Tuấn L và hình dấu Cảnh sát điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể có khối lượng 0,1264g.

+ 01 gói niêm phong ký hiệu “Vụ 1190/25 B.Thanh” có chữ ký ghi tên Đại úy Bùi Công D, Trần Việt K1 và hình dấu Cảnh sát điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể có khối lượng 0,0561g.

+ 01 quần dài Kaki màu xám.

+ 01 áo vải ngắn tay có hình cây lá màu trắng xanh.

- Trả lại cho Lê Công T 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ngô Phúc V phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an TP.HCM (PV6);
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV5;
- Trại tạm giam Chí Hòa – CA TP.HCM;
- Phòng THADS KV5;
- Lưu VP – Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy

